

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số : 62/2019/QĐST - DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Lộc Ninh, ngày 28 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 147/DSST ngày 02 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông **Lê Đình T**, sinh năm 1967

Bà : **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ : Số 31, tổ 1, ấp 2, xã H, huyện N, tỉnh Bình phước

Bị đơn: Ông **Nguyễn văn Th**, sinh năm 1966

Bà **Đặng Thị H1**, sinh năm 19

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp 7, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị H

Ông : **Lê Đình T**, sinh năm 1967

Địa chỉ : Số 31, tổ 1, ấp 2, xã H, huyện N, tỉnh Bình phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Nguyễn văn Th và bà Đặng Thị H1 đồng ý liên đới trả cho vợ chồng ông Lê Đình T và bà Nguyễn Thị H số tiền 420.000.000đ (*Bốn trăm hai mươi triệu đồng*) cụ thể như sau :

Vào ngày 28/02/2020 trả 25.000.000đ.

Vào ngày 30/6/2020 trả 25.000.000đ .

Vào ngày 28/02/2021 trả 50.000.000đ.

Vào ngày 30/6/2021 trả 50.000.000đ

Vào ngày 28/02/2022 trả 75.000.000đ

Vào ngày 30/6/2022 trả 75.000.000đ .

Vào ngày 28/02/2023 trả 60.000.000đ

Vào ngày 30/6/2023 trả 60.000.000đ .

Vợ chồng ông Lê Đình T và bà Nguyễn Thị H tự nguyện thoả thuận không yêu cầu tính lãi về sau này tại Cơ quan thi hành án dân sự với vợ chồng ông Nguyễn Văn Th và bà Đặng Thị H1 .

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Về án phí: Ông Lê Đình T và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu số tiền 10.400.000đ án phí DSST, được khấu trừ vào số tiền mà ông, bà đã nộp, sau khi khấu trừ Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại trả cho ông Lê Đình T và bà Nguyễn Thị H số tiền 3.360.000đ theo biên lai số 0000387 ngày 02 tháng 8 năm 2019.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH
Thẩm phán

Vũ Văn Thi

